

Hà Đông, ngày 05 tháng 5 năm 2021

Số: 273/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 256/2021/TLST-HNGĐ ngày 26.4.2021 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim A, sinh năm 1955; trú tại: Số nhà 48, ngõ 4, Hà Trì 1, phường H, quận H, thành phố H

- Bị đơn: Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1955; trú tại: Số nhà 48, ngõ 4, Hà Trì 1, phường H, quận H, thành phố H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các điều 55, 55, 56, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự: Bà Nguyễn Kim A và ông Đỗ Văn C (Giấy chứng nhận kết hôn số 06 do Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, thành phố H cấp ngày 10.01.1978 không còn giá trị).

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 02 con là Đỗ Ngọc K, sinh ngày 08/5/1981 và Đỗ Thành T, sinh ngày 15/01/1979. Các con chung đều đã trưởng thành.

2.2. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: không có.

2.3. Về án phí: bà Nguyễn Kim A tự nguyện nộp tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện sung quỹ 150.000đ tạm ứng án phí ly hôn còn lại

*(được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo biên lai số 9042 ngày 26.4.2021).*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Ngọc Mai**